

Số: 985/TB-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2017

## THÔNG BÁO

Về việc tổ chức lớp học phần Tin học cho học sinh sinh viên  
khóa 17C1 (CĐ hệ 2 năm); khóa 17T4 (TC hệ 3 năm)  
và khóa 17T2 (TC hệ 1 năm 3 tháng) trong đợt 1 năm học 2017 – 2018.

Căn cứ chương trình đào tạo Cao đẳng hệ 2 năm; Trung cấp hệ 3 năm và Trung cấp hệ 1 năm 3 tháng;

Thực hiện kế hoạch năm học 2017 - 2018 về việc bồi dưỡng kiến thức Công nghệ thông tin cần thiết cho học sinh sinh viên,

Nhà trường thông báo về việc tổ chức lớp học phần Tin học cho học sinh sinh viên khóa 17C1, 17T4, 17T2 trong đợt 1 năm học 2017 – 2018 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH

- Nhằm tạo điều kiện học sinh sinh viên đảm bảo các kiến thức về Công nghệ thông tin trước khi tốt nghiệp theo quy định chuẩn đầu ra của trường.
- Cung cấp những kiến thức cơ bản, hệ thống và thiết thực về Tin học.
- Đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin của học sinh sinh viên. Công nghệ thông tin cũng được trang bị kỹ năng tự học tập, nghiên cứu, làm việc theo nhóm và kỹ năng giao tiếp.
- Trên cơ sở những kiến thức được trang bị, người học có thể hệ thống hóa, củng cố, phát triển và hoàn thiện các kỹ năng cần thiết trong hoạt động nghiệp vụ.
- Tạo bước chuyển biến tích cực và sự tự tin cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên, tạo được uy tín ban đầu cho xã hội về chất lượng học sinh sinh viên được đào tạo.

### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

#### 1. Đối tượng tham gia đợt 1:

- Sinh viên Cao đẳng hệ 2 năm, khóa 17C1 của khoa Công nghệ thông tin, khoa Công nghệ Điện – Điện tử, khoa Công nghệ Cơ khí và Khoa Kinh tế.
- Học sinh Trung cấp hệ 3 năm, khóa 17T4 của khoa Công nghệ thông tin, học sinh Trung cấp hệ 1 năm 3 tháng của lớp 17T2-QTM1 và lớp 17T2-ĐCN1
- Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo Cao đẳng 2 năm, Trung cấp 3 năm và Trung cấp 1 năm 3 tháng nên tất cả học sinh sinh viên phải học để hoàn thành chương trình đào tạo.

#### 2. Thời gian và địa điểm tham gia đợt 1:

- Thời gian học:
  - + Các lớp Cao đẳng khóa 17C1 của khoa Công nghệ thông tin, khoa Công nghệ Điện – Điện tử, khoa Công nghệ Cơ khí, Khoa Kinh tế và lớp 17T2-ĐCN1:

• Các lớp học ban ngày: Từ ngày 09/10/2017 đến ngày 20/01/2018 (Học 6 tiết/1 buổi/tuần) (Từ thứ Hai đến Chủ nhật)

• Các lớp học ban đêm (tiết 13,14,15,16): Từ ngày 09/10/2017 đến ngày 30/11/2017 (Học 3 buổi/tuần theo lịch học thứ Hai, thứ Tư và thứ Sáu hoặc lịch học thứ Ba, thứ Năm và thứ Bảy; học 4 tiết/buổi). Ngày 29,30/11/2017 các lớp học 2 tiết (tiết 13,14).

• Các lớp học ban đêm (tiết 13,14,15,16): Từ ngày 29/11/2017 đến ngày 20/01/2018 (Học 3 buổi/tuần theo lịch học thứ Hai, thứ Tư và thứ Sáu hoặc lịch học thứ Ba, thứ Năm và thứ Bảy; học 4 tiết/buổi). Ngày 29,30/11/2017 các lớp học 2 tiết (tiết 15,16).

+ Các lớp Trung cấp khóa 17T4 chuyên ngành Công nghệ thông tin và lớp 17T2-QTM1: Học ban ngày từ ngày 09/10/2017 đến ngày 23/12/2017 (Học 6 tiết/1 buổi/tuần) và học thêm 4 tuần ngày Chủ nhật từ 15/10/2017 đến 05/11/2017 (Học 6 tiết/1 buổi Chủ nhật/tuần).

- Thời gian thi: Từ ngày 22/01/2018 đến ngày 03/02/2018.

- Địa điểm học: tại các phòng máy vi tính.

### **3. Nội dung khóa học:**

- Mỗi lớp Tin học học 90 tiết (2 tín chỉ thực hành + 2 tín chỉ lý thuyết) theo lịch học cụ thể cho từng lớp (Thời khóa biểu đính kèm).

- Sau khi học xong học sinh sinh viên sẽ thi hết học phần theo quy định (có lịch thi cụ thể sẽ thông báo sau).

### **4. Học phí khóa học:**

- Học phí: 920.000 đồng/học sinh sinh viên (Chín trăm hai mươi ngàn đồng/học sinh sinh viên).

- Học sinh sinh viên đóng học phí tại phòng Kế hoạch - Tài chính, **hạn chót ngày 04/11/2017.**

**Lưu ý:** Yêu cầu tất cả học sinh sinh viên nghiêm túc thực hiện theo thông báo này. *th*

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu;
- Phòng KH-TC;
- Phòng CTCT-HSSV;
- Phòng KT&ĐBCL;
- Khoa CNTT;
- Tổ Thanh tra – Pháp chế;
- Các khoa có HSSV học, CN và CVHT lớp;
- Lưu: VT, TS-ĐT.

**K. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
*Đinh Văn Đệ*  
**Đinh Văn Đệ**



**THỜI KHÓA BIỂU HỌC TIN HỌC CÁC LỚP KHÓA 17C1  
ĐỢT 1. NĂM HỌC 2017 - 2018**

*Áp dụng từ ngày 09/10/2017 đến 20/01/2018*

| LỚP      |      | TIN HỌC        |               |           |             |
|----------|------|----------------|---------------|-----------|-------------|
| THỨ      | TIẾT | LỚP CHÍNH KHÓA | GIÁO VIÊN DẠY | PHÒNG HỌC | HỌC SINH    |
| HAI      | 1- 5 | 17C1-LTM2      | Thầy Phong    | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-QTD1      | Thầy Quốc     | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CCK7      | Thầy Tất Đạt  | H1.1-14   | Stt từ 1-45 |
| BA       | 1-6  | 17C1-CCK1      | Thầy Đoàn     | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 1-6  | 17C1-CCK2      | Thầy Khoa     | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-TKW1      | Thầy Khánh    | F1.1-07   | (46 - Hết)  |
|          |      | 17C1-LTM2      |               |           |             |
|          | 7-12 | 17C1-CTM2      | Thầy Đôn      | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
| TƯ       | 1-6  | 17C1-ANM1      | Cô Thư        | F1.1-07   | (46-Hết)    |
|          |      | 17C1-QTM1      |               |           |             |
|          | 1-6  | 17C1-CCK5      | Thầy Việt     | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-QTM1      | Thầy Cường    | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CKL1      | Thầy Xuyên    | F1.1-08   |             |
|          |      | 17C1-CTM3      |               |           |             |
| NĂM      | 7-12 | 17C1-ĐCN4      | Thầy Minh     | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CCK8      | Thầy Phong    | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CMT2      | Thầy Trang    | H1.1-12   |             |
| SÁU      | 1-6  | 17C1-LTM1      | Cô Thủy       | H1.3-05   |             |
|          | 7-12 | 17C1-CCK9      | Thầy Xuyên    | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-THU1      | Cô Hồng       | H1.1-15   | (46-Hết)    |
|          |      | 17C1-CMT1      |               |           |             |
| BẢY      | 7-12 | 17C1-CCK4      | Cô Yến        | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CMT1      | Cô Quyên      | H1.3-03   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CTM1      | Cô Thư        | H1.2-04   | Stt từ 1-45 |
| CHỦ NHẬT | 1-6  | 17C1-CCK3      | Thầy Tuyên    | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 1-6  | 17C1-BCN1      | Thầy Danh     | F1.1-08   |             |
|          | 7-12 | 17C1-CCK6      | Thầy Tất Đạt  | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|          | 7-12 | 17C1-CCK7      | Thầy Tuyên    | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|          |      | 17C1-CCK8      |               |           |             |
|          |      | 17C1-CCK9      |               |           |             |

**Lưu ý:**

Lớp 17C1-LTM2 (GV - T. Phong) học thêm  
3 buổi thứ Bảy từ tiết 1 đến tiết 5  
(ngày 23,30/12/2017 và 06/01/2018)  
tại phòng H1.1-15 (phòng máy 2B)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2017

KT HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
  
Đinh Văn Đê



**THỜI KHÓA BIỂU HỌC TIN HỌC CÁC LỚP KHÓA 17C1  
ĐỢT 1. NĂM HỌC 2017 - 2018**

*Áp dụng từ ngày 09/10/2017 đến 30/11/2017*

| LỚP        |       | TIN HỌC        |               |           |             |
|------------|-------|----------------|---------------|-----------|-------------|
| THỨ        | TIẾT  | LỚP CHÍNH KHÓA | GIÁO VIÊN DẠY | PHÒNG HỌC | HỌC SINH    |
| <b>HAI</b> | 13-16 | 17C1-ĐĐT1      | Thầy Trường   | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT2      | Thầy Thiện    | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT3      | Thầy Quốc     | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT4      | Cô Thư        | H1.3-05   | Stt từ 1-45 |
| <b>BA</b>  | 13-16 | 17C1-CCK4      | Thầy Phong    | F1.1-07   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CCK5      |               |           |             |
|            |       | 17C1-CCK6      |               |           |             |
|            | 13-16 | 17C1-CCK1      | Thầy Đôn      | H1.3-03   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CCK2      |               |           |             |
|            |       | 17C1-CCK3      |               |           |             |
|            | 13-16 | 17C1-CMT1      | Thầy Vọng     | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CTM2      |               |           |             |
|            |       | 17C1-KTD1      |               |           |             |
| <b>TƯ</b>  | 13-16 | 17C1-ĐĐT1      | Thầy Trường   | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT2      | Thầy Thiện    | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT3      | Thầy Quốc     | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT4      | Cô Thư        | H1.3-05   | Stt từ 1-45 |
| <b>NĂM</b> | 13-16 | 17C1-CCK4      | Thầy Phong    | F1.1-07   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CCK5      |               |           |             |
|            |       | 17C1-CCK6      |               |           |             |
|            | 13-16 | 17C1-CCK1      | Thầy Đôn      | H1.3-03   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CCK2      |               |           |             |
|            |       | 17C1-CCK3      |               |           |             |
|            | 13-16 | 17C1-CMT1      | Thầy Vọng     | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CTM2      |               |           |             |
|            |       | 17C1-KTD1      |               |           |             |
| <b>SÁU</b> | 13-16 | 17C1-ĐĐT1      | Thầy Trường   | F1.1-07   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT2      | Thầy Thiện    | F1.1-08   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT3      | Thầy Quốc     | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16 | 17C1-ĐĐT4      | Cô Thư        | H1.3-05   | Stt từ 1-45 |
| <b>BẢY</b> | 13-16 | 17C1-CCK4      | Thầy Phong    | F1.1-07   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CCK5      |               |           |             |
|            |       | 17C1-CCK6      |               |           |             |
|            | 13-16 | 17C1-CCK1      | Thầy Đôn      | H1.3-03   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CCK2      |               |           |             |
|            |       | 17C1-CCK3      |               |           |             |
|            | 13-16 | 17C1-CMT1      | Thầy Vọng     | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|            |       | 17C1-CTM2      |               |           |             |
|            |       | 17C1-KTD1      |               |           |             |

Lưu ý:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2017

Ngày 29,30/11 (Thứ 4,5) các lớp học 2 tiết (tiết 13,14)

KI HIỆU TRƯỞNG  
PHI HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Đinh Văn Đệ



**THỜI KHÓA BIỂU HỌC TIN HỌC CÁC LỚP KHÓA 17C1, 17T2-ĐCN1  
ĐỢT 1. NĂM HỌC 2017 - 2018**

*Áp dụng từ ngày 29/11/2017 đến 20/01/2018*

| LỚP        |         | TIN HỌC        |               |           |             |
|------------|---------|----------------|---------------|-----------|-------------|
| THỨ        | TIẾT    | LỚP CHÍNH KHÓA | GIÁO VIÊN DẠY | PHÒNG HỌC | HỌC SINH    |
| <b>HAI</b> | 13-16   | 17C1-CĐT1      | Thầy Vọng     | H1.1-12   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16   | 17T2-ĐCN1      | Cô Mai        | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16   | 17C1-TĐH1      | Thầy Cường    | H1.1-15   |             |
|            | 13-16   | 17C1-ĐTC1      | Thầy Đoàn     | H1.2-04   |             |
|            | 13-16   | 17C1-ĐCN1      | Cô Thư        | H1.3-03   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16   | 17C1-ĐCN4      | Thầy Quốc     | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-QTD1      |               |           | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-ĐCN3      |               |           | (56-Hết)    |
| <b>BA</b>  | 13 - 16 | 17C1-ĐCN3      | Thầy Danh     | H1.1-12   | Stt từ 1-45 |
|            | 13 - 16 | 17C1-KTD1      | Thầy Phong    | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13 - 16 | 17C1-ĐĐT1      | Thầy Tuyên    | H1.1-15   | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-ĐĐT2      |               |           |             |
|            |         | 17C1-ĐĐT3      |               |           |             |
|            |         | 17C1-ĐĐT4      |               |           |             |
|            | 13 - 16 | 17C1-CĐT1      | Thầy Minh     | H1.2-04   | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-TĐH1      |               |           |             |
|            | 13 - 16 | 17C1-ĐCN1      | Thầy Khoa     | H1.3-03   | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-ĐCN2      |               |           | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-ĐCN3      |               |           | (46-55)     |
|            | 13 - 16 | 17C1-ĐCN2      | Thầy Đôn      | H1.3-05   | Stt từ 1-45 |
| <b>TƯ</b>  | 13-16   | 17C1-CĐT1      | Thầy Vọng     | H1.1-12   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16   | 17T2-ĐCN1      | Cô Mai        | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16   | 17C1-TĐH1      | Thầy Cường    | H1.1-15   |             |
|            | 13-16   | 17C1-ĐTC1      | Thầy Đoàn     | H1.2-04   |             |
|            | 13-16   | 17C1-ĐCN1      | Cô Thư        | H1.3-03   | Stt từ 1-45 |
|            | 13-16   | 17C1-ĐCN4      | Thầy Quốc     | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-QTD1      |               |           | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-ĐCN3      |               |           | (56-Hết)    |
| <b>NĂM</b> | 13 - 16 | 17C1-ĐCN3      | Thầy Danh     | H1.1-12   | Stt từ 1-45 |
|            | 13 - 16 | 17C1-KTD1      | Thầy Phong    | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|            | 13 - 16 | 17C1-ĐĐT1      | Thầy Tuyên    | H1.1-15   | (46-Hết)    |
|            |         | 17C1-ĐĐT2      |               |           |             |
|            |         | 17C1-ĐĐT3      |               |           |             |
|            |         | 17C1-ĐĐT4      |               |           |             |

| LỚP |         | TIN HỌC        |               |           |             |
|-----|---------|----------------|---------------|-----------|-------------|
| THỨ | TIẾT    | LỚP CHÍNH KHÓA | GIÁO VIÊN DẠY | PHÒNG HỌC | HỌC SINH    |
| NĂM | 13 - 16 | 17C1-CĐT1      | Thầy Minh     | H1.2-04   | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-TĐH1      |               |           |             |
|     | 13 - 16 | 17C1-ĐCN1      | Thầy Khoa     | H1.3-03   | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-ĐCN2      |               |           | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-ĐCN3      |               |           | (46-55)     |
|     | 13 - 16 | 17C1-ĐCN2      | Thầy Đôn      | H1.3-05   | Stt từ 1-45 |
| SÁU | 13-16   | 17C1-CĐT1      | Thầy Vọng     | H1.1-12   | Stt từ 1-45 |
|     | 13-16   | 17T2-ĐCN1      | Cô Mai        | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|     | 13-16   | 17C1-TĐH1      | Thầy Cường    | H1.1-15   |             |
|     | 13-16   | 17C1-ĐTC1      | Thầy Đoàn     | H1.2-04   |             |
|     | 13-16   | 17C1-ĐCN1      | Cô Thư        | H1.3-03   | Stt từ 1-45 |
|     | 13-16   | 17C1-ĐCN4      | Thầy Quốc     | H1.3-05   | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-QTD1      |               |           | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-ĐCN3      |               |           | (56-Hết)    |
| BẢY | 13 - 16 | 17C1-ĐCN3      | Thầy Danh     | H1.1-12   | Stt từ 1-45 |
|     | 13 - 16 | 17C1-KTD1      | Thầy Phong    | H1.1-13   | Stt từ 1-45 |
|     | 13 - 16 | 17C1-ĐĐT1      | Thầy Tuyên    | H1.1-15   | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-ĐĐT2      |               |           |             |
|     |         | 17C1-ĐĐT3      |               |           |             |
|     |         | 17C1-ĐĐT4      |               |           |             |
|     | 13 - 16 | 17C1-CĐT1      | Thầy Minh     | H1.2-04   | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-TĐH1      |               |           |             |
|     | 13 - 16 | 17C1-ĐCN1      | Thầy Khoa     | H1.3-03   | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-ĐCN2      |               |           | (46-Hết)    |
|     |         | 17C1-ĐCN3      |               |           | (46-55)     |
|     | 13 - 16 | 17C1-ĐCN2      | Thầy Đôn      | H1.3-05   | Stt từ 1-45 |

**Lưu ý:**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2017

Ngày 29,30/11 (Thứ 4,5) các lớp học 2 tiết (tiết 15,16)

Từ ngày 01/12/2017 các lớp học 4 tiết theo thời khóa biểu.

K. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
Đinh Văn Đệ



**THỜI KHÓA BIỂU HỌC TIN HỌC CÁC LỚP KHÓA 17T4,17T2  
ĐỢT 1. NĂM HỌC 2017 - 2018**

*Áp dụng từ ngày 09/10/2017 đến 23/12/2017*

| LỚP      |                                                        | TIN HỌC        |               |           |               |
|----------|--------------------------------------------------------|----------------|---------------|-----------|---------------|
| THỨ      | TIẾT                                                   | LỚP CHÍNH KHÓA | GIÁO VIÊN DẠY | PHÒNG HỌC | HỌC SINH      |
| HAI      | 1-6                                                    | 17T4-LTM1      | Thầy Khoa     | F1.1-08   | Stt từ 1-45   |
|          | 7-12                                                   | 17T4-THU1      | Cô Thái       | F1.1-08   | (56 - Hết)    |
|          |                                                        | 17T4-LTM1      |               |           | (46 - Hết)    |
| BA       | 7-12                                                   | 17T2-QTM1      | Cô Quyên      | F1.2-02   |               |
| NĂM      | 1-6                                                    | 17T4-TKW1      | Thầy Xuyên    | F1.1-07   |               |
|          |                                                        | 17T4-CMT1      |               |           | (46-Hết)      |
|          |                                                        | 17T4-THU1      |               |           | (46-55)       |
|          | 1-6                                                    | 17T4-CMT1      | Thầy Dũng     | F1.1-08   | Stt từ 1-45   |
| SÁU      | 1-6                                                    | 17T4-THU1      | Cô Yến        | F1.1-07   | Stt từ 1 - 45 |
|          | 1-6                                                    | 17T4-QTM2      | Thầy Khoa     | F1.1-08   |               |
|          | 7-12                                                   | 17T4-QTM1      | Thầy Đoàn     | F1.1-07   |               |
| CHỦ NHẬT | <b>TKB CHỦ NHẬT HỌC NGÀY 15,22,29/10 và 05/11/2017</b> |                |               |           |               |
|          | 1-6                                                    | 17T4-LTM1      | Thầy Khoa     | H1.1-15   | Stt từ 1-45   |
|          | 1-6                                                    | 17T4-THU1      | Cô Thái       | H1.2-04   | (56 - Hết)    |
|          |                                                        | 17T4-LTM1      |               |           | (46 - Hết)    |
|          | 1-6                                                    | 17T4-TKW1      | Thầy Xuyên    | H1.3-03   |               |
|          |                                                        | 17T4-CMT1      |               |           | (46-Hết)      |
|          |                                                        | 17T4-THU1      |               |           | (46-55)       |
|          | 7-12                                                   | 17T4-QTM1      | Thầy Đoàn     | H1.1-12   |               |
|          | 7-12                                                   | 17T4-CMT1      | Thầy Dũng     | H1.1-13   | Stt từ 1-45   |
|          | 7-12                                                   | 17T4-QTM2      | Thầy Khoa     | H1.1-15   |               |
|          | 7-12                                                   | 17T2-QTM1      | Cô Quyên      | H1.2-04   |               |
|          | 7-12                                                   | 17T4-THU1      | Cô Yến        | H1.3-03   | Stt từ 1 - 45 |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2017

KI. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
  
Đinh Văn Đệ